

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2021/HS-ST

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt C

Bà Nguyễn Thị Thanh H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thẩm tra viên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến M, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2021/HSST ngày 26/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Đạo N, sinh năm 1999 tại Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT: thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông Trần H và bà Đoàn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2020; có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Ngọc H, sinh năm 2000 tại Quảng Trị. Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 8/12. Con ông Bùi Duy T và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2020; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Đặng Thế N, sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh T; Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh T; Vắng mặt.

3. Anh Trịnh Tuấn A, sinh năm 2001; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh T; Vắng mặt.

4. Chị Cao Thị T, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã C, huyện C, tỉnh H; Vắng mặt.

5. Anh Phùng Kim C, sinh năm 1996; Nơi ĐKHKT: xã V, huyện B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Khu tái định cư Y, xã T, huyện P, tỉnh N; Vắng mặt.

6. Anh Vũ Thạch V, sinh năm 1981; Nơi ĐKHKT: xóm L, xã K, huyện P, tỉnh N; Vắng mặt.

7. Anh Dương Đình Q, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKT: xóm S, xã P, huyện B, tỉnh N; Vắng mặt.

8. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKT: Thôn 3 H, xã C, huyện C, tỉnh T; Vắng mặt.

9. Anh Tô Minh C, sinh năm 1998; Nơi ĐKHKT: xóm Q, thôn H, Đội 11, xã M, huyện V, thành phố P; Vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKT: Số 4, ngách 27, ngõ C, phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

11. Anh Hà Đức Đ, sinh năm 1986; Nơi ĐKHKT: thôn C, xã V, huyện M, tỉnh B; Vắng mặt.

12. Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1986; Nơi ĐKHKT: Số 182, đường D, phường P, quận N, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

13. Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKT: thôn YY, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

14. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKT: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh T; Vắng mặt.

15. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKT: Cụm 1, G, xã V, huyện B, thành phố P; Vắng mặt.

16. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Nơi ĐKHKT: thôn B, xã V, huyện T, tỉnh T; Vắng mặt.

17. Anh Trịnh Doãn P, sinh năm 1987; Nơi ĐKHKT: thôn N, xã L, huyện V, thành phố P; Vắng mặt.

18. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1974; Nơi ĐKHKT: thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Y; Vắng mặt.

19. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Nơi ĐKHKT: Thôn 1, xã Đ, huyện S, tỉnh T; Vắng mặt.

20. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKT: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Số 41 L, phường T, quận M, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

21. Chị Đặng Thị Hồng N, sinh năm 2000; Nơi ĐKHKT: Thôn 2, xã K, thành phố T, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở hiện nay: Số 57 L, Hùng Vương, H, thành phố P; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020, N được một đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân) tạo cho 02 đường link trên website: weebly.com là <https://westernumionmobi.weebly.com> và <https://nhanchuyentien.weebly.com/banking.html> liên kết với 02 email của N là chaydi102@gmail.com và chaybay2233@gmail.com, còn Bùi Ngọc H tự tạo đường link <https://quydoitoancau1.weebly.com> liên kết với email: nuocday100@gmail.com của H với mục đích là thu thập thông tin tài khoản ngân hàng (tên đăng nhập, mật khẩu, mã OTP) của người dùng gửi về email đã liên kết để N và H thực hiện việc chiếm đoạt tiền. Để thực hiện việc này cần chiếm đoạt quyền quản trị tài khoản facebook của người khác, do đó Trần Đạo N và Bùi Ngọc H tự tạo 01 đường link trên website: weebly.com liên kết với email của N và H. Sau đó cả hai sử dụng các tài khoản facebook ảo gửi cho tài khoản facebook của người khác một đường link với giao diện ngụy trang nhờ “like” (thích) nội dung trong đường link đó. Khi người dùng truy cập vào đường link này và nhập thông tin tài khoản, mật khẩu facebook thì các thông tin này sẽ tự động được gửi về email liên kết. Có được những thông tin trên, N và H sẽ đổi mật khẩu, chiếm quyền quản trị những tài khoản facebook đó. Sau khi chiếm được quyền quản trị các tài khoản facebook, cả hai sẽ sử dụng tài khoản đó nhắn tin đến bạn của người bị chiếm đoạt facebook với nội dung nhờ nhận tiền. Sau khi người bị hại đồng ý, H và N sẽ sử dụng các đường link nêu trên gửi cho họ, người bị hại sẽ truy nhập vào những đường link đồng thời cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng (gồm tên đăng nhập, mật khẩu và mã OTP chuyển tiền) vào đường link trên, **những thông tin này sẽ tự động được gửi về email: nuocday100@gmail.com của H, địa chỉ email chaydi102@gmail.com và chaybay2233@gmail.com của N.** H và N sử dụng thông tin trên để đăng nhập ứng dụng phần mềm Internetbaking (tương ứng với loại tài khoản ngân hàng của mỗi bị hại) rồi thực hiện lệnh chuyển tiền. Lúc này, các đối tượng sẽ gọi điện cho bị hại giả danh nhân viên ngân hàng để hướng dẫn bị hại nhập mã OTP chuyển tiền vào ô mã OTP trên đường link đối tượng gửi (người bị hại sẽ tự động nhập theo yêu cầu của đường link). H và N sẽ sử dụng mã OTP để thực hiện thành công việc chuyển tiền đến số tài khoản các đối tượng gồm: tài khoản 102007109585 của Ngân hàng TMCP C tên chủ tài khoản Nguyen Van K (sau đây gọi là tài khoản Nguyễn Văn K) và tài khoản 19030986286011 Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tên chủ tài khoản là Pham Thi H (sau đây gọi là tài khoản Phạm Thị H) của N, tài khoản 19036143221011 Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tên chủ tài khoản Dang Van T (sau đây gọi là tài khoản Đặng Văn T) của H. Sau khi nhận được tiền từ tài khoản của các bị hại, các đối tượng chuyển tiền vào số tài khoản 1014110440 mở tại ngân hàng tên chủ tài khoản Mai Cao T và số tài khoản 1015633665 mở tại Ngân hàng V Phạm Mạnh H của đại lý cấp 1 Game nạp tiền vào tài khoản game của đối tượng để chơi, ngoài ra còn bán điểm game cho đại lý cấp 2 là quán X trên đường T, thị xã Q của Trần Đại T, sinh năm 1985, HKTT: thị xã Q, tỉnh T để

lấy tiền tiêu xài. Với P thức thủ đoạn nêu trên, Trần Đạo N và Bùi Ngọc H đã thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tiền, cụ thể như sau:

1. Đối với Bùi Ngọc H:

Vụ số 01: Ngày 27/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Thuy Le” của anh Lê Văn T, sinh năm 1994, HKTT: C, T, H giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Đặng Thế N, sinh năm 1973, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Anh N đồng ý và gửi cho H số tài khoản 3504205077165 của mình mở tại ngân hàng A. H hướng dẫn anh N nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được các thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 23.000.000 đồng từ tài khoản của anh N chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản game “Nuocdayroi”.

Vụ số 02: Ngày 25/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Thuy Le” của anh Lê Văn T giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook “của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Chị T đồng ý và gửi cho H số tài khoản 50110001093271 mở tại Ngân hàng B của chị T. H hướng dẫn chị T nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng từ tài khoản của chị T chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”.

Vụ số 03: Ngày 28/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook chiếm đoạt được (chưa xác định rõ) nhắn tin đến tài khoản facebook của ông, sinh năm 1975, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H nhờ ông T nhận hộ số tiền 10.500.000 đồng. Do không có tài khoản ngân hàng nên ông T gọi điện cho anh Trịnh Tuấn A, sinh năm 2001, là con ông T bảo Tuấn A có tài khoản ngân hàng thì nhận hộ tiền cho người bạn ở nước ngoài chuyển về. Sau khi có số điện thoại của Tuấn A do ông T cung cấp, H nhắn tin với nội dung anh Tuấn A nhận số tiền 10.500.000 đồng cùng đường link kèm theo yêu cầu anh Tuấn A truy nhập. Anh Tuấn A truy nhập đường link trên đồng thời nhập thông tin tài khoản Viettel Pay số 9704229269299850 và mật khẩu. Sau khi có được thông tin trên, H đã chiếm đoạt từ tài khoản Viettel Pay của anh Tuấn A số tiền 1.600.000 đồng chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”.

Vụ số 04: Ngày 28/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Thuy Le” của anh Lê Văn T giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Cao Thị T, sinh năm 1985, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Chị T đồng ý và gửi cho H số tài khoản 3504215027316 mở tại ngân hàng A của chị T. H đã hướng dẫn chị T nhập thông tin tài khoản ngân hàng, mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 25.500.000 đồng từ tài khoản của chị T chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt

được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “Muanaga”, “muaW88”, “w88daynuoc”.

Vụ số 05: Ngày 01/12/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “N Khảnh” (chưa rõ nhân thân) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Phùng Kim C, sinh năm 1996, HKTT: xã V, huyện B Hà Nội nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Anh C đồng ý và gửi cho H số tài khoản 0821000038828 mở tại Ngân hàng V của anh C. H hướng dẫn anh C nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 16.500.000 đồng từ tài khoản của anh C chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “w88daynuoc”.

Vụ số 06: Ngày 07/12/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Toan Nguyen Huu” của anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1989, HKTT: xã T, huyện P, tỉnh N giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Vũ Thạch V, sinh năm 1981, HKTT: xã T, huyện P, tỉnh N nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Anh V đồng ý và gửi cho H số tài khoản 8507231000509 mở tại Ngân hàng A. H hướng dẫn anh V nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 5.300.000 đồng từ tài khoản của anh V để chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “w88daynuoc”.

Vụ số 07: Ngày 07/12/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Toan Nguyen Huu” của anh Nguyễn Hữu T giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Dương Đình Q, sinh năm 1992, HKTT: xã X, huyện P, tỉnh N nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Anh Q đồng ý và gửi cho H số tài khoản 107871419429 mở tại Ngân hàng T của anh Q. H hướng dẫn anh Q nhập thông tin tài khoản ngân hàng, mã OTP vào đường link H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản của anh Q để chuyển vào tài khoản Đặng Văn T. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “w88daynuoc”.

Vụ số 08: Ngày 22/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook chiếm đoạt được tên “MinhchilanNguyen” (của một người tên C, chưa rõ nhân thân) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, HKTT: xã B, huyện T, tỉnh H nhờ nhận số tiền 10.500.000 đồng. Chị H đồng ý và gửi cho H số tài khoản 3504215023900 mở tại ngân hàng A của anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978, là chồng chị H và số tài khoản 3504205219334 mở tại Ngân hàng A của chị H. H đã hướng dẫn chị H nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link do H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 2.800.000 đồng từ tài khoản của anh T và 1.300.000 đồng từ tài khoản của chị H rồi chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K

của N. Sau đó, Hải đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Caudoila”, “Gauhd20”.

Vụ số 09: Ngày 23/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Trần T” của anh Trần Văn T (không rõ lai lịch) giả danh chủ tài khoản nhắn tin trên facebook với anh Tô Minh C, sinh năm 1998, HKTT: xã M huyện V, thành phố P nhờ nhận số tiền từ nước ngoài chuyển về. Anh C đồng ý và gửi cho H số tài khoản 2118205384770 mở tại ngân hàng A. H đã hướng dẫn anh C nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link do H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, H chiếm đoạt số tiền 13.500.000 đồng từ số tài khoản của anh C chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K của N. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “Gauhd20”.

Vụ số 10: Ngày 25/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Đỗ Thị M” (chưa rõ nhân thân) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1993, HKTT: phường C, quận Đ, Hà Nội nhờ nhận số tiền từ nước ngoài chuyển về. Anh C đồng ý và gửi cho H số tài khoản 0021000467159 mở tại ngân hàng V. Hải đã hướng dẫn anh C nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link do H gửi. Sau khi có được những thông tin trên, Hải chiếm đoạt từ số tài khoản của anh C số tiền 3.300.000 đồng chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K của N. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 11: Ngày 29/11/2020, H sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Lý Thị N” của chị Lý Thị N, sinh năm 1989, HKTT: xã Đ, huyện V, thành phố P giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Hà Đức Đ, sinh năm 1986, HKTT: xã V, huyện S, tỉnh B nhờ nhận số tiền từ nước ngoài chuyển về. Anh Đ đồng ý và gửi cho H số tài khoản 8606205030376 mở tại ngân hàng A. H hướng dẫn anh Đ nhập thông tin tài khoản ngân hàng, nhập mã OTP vào đường link do H gửi. Sau khi có được những thông tin trên Hải chiếm đoạt số tiền 15.200.000 đồng từ số tài khoản của anh Đ chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K của N. Sau đó, H đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20” và chuyển sang tài khoản ngân hàng T số 19036143221011 mang tên Đặng Văn T, sau đó chuyển đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Nuocdayroi”, “w88daynuoc”.

Tổng số tiền Bùi Ngọc H đã chiếm đoạt của các bị hại là: 126.000.000 đồng. Số tiền sau khi chiếm đoạt được của các bị hại Bùi Ngọc H đã chuyển vào tài khoản số 19036143221011 của Ngân hàng T mang tên Đặng Văn T và tài khoản 102007109585 của Ngân hàng T mang tên Nguyễn Văn K, sau đó chuyển vào tài khoản đại lý cấp 1 game K để đánh bạc.

2. Đối với Trần Đạo N

Vụ số 1: Ngày 17/8/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “T Trần” của chị Trần Thị T, sinh năm 1986, HKTT: xã Đ, huyện L,

tỉnh A giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của anh Nguyễn Cảnh C nhờ nhận giúp số tiền 5.000.000 đồng. Do không có tài khoản nên anh C đã gửi cho N tài khoản ngân hàng A số 3100205325869 của chị Nguyễn Thị O (là em gái anh C). N dùng số điện thoại 0985902913 giả danh nhân viên ngân hàng gọi điện cho chị O hướng dẫn đăng nhập tài khoản ngân hàng, mật khẩu, mã OTP vào đường link N gửi kèm theo. Sau khi có được những thông tin trên, N đã chiếm đoạt số tiền 25.000.000 đồng từ tài khoản của chị O để chuyển vào tài khoản Phạm Thị H. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Sieuveo20” và “Muanagachaydi1999”.

Vụ số 2: Ngày 24/8/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Joon Kim” của chị Vũ Thị Kim D (chưa rõ lai lịch) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1992, HKTT: xã T, huyện M, Hà Nội nhờ nhận tiền và gửi cho chị Y đường link, hướng dẫn chị Y nhấn vào đường link, nhập số tài khoản 107867980292 mở tại Ngân hàng T mang tên chị Y cùng tên đăng nhập và mật khẩu. Tiếp đến N gọi điện giả làm bên chuyển tiền yêu cầu chị Y cung cấp mã OTP. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt số tiền 40.800.000 đồng từ tài khoản của chị Y chuyển vào tài khoản Phạm Thị H. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Linhcu22” và “Huyhuhuu”.

Vụ số 3: Ngày 21/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “L Le” của anh Lê Văn L, sinh năm 1989, HKTT: xã P, huyện H, tỉnh H giả danh chủ tài khoản nhắn tin với chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994, HKTT: xã P, huyện H, tỉnh H với nội dung nhờ chị nhận hộ số tiền 5.000.000 đồng. Chị T đồng ý và gửi tài khoản số 0640186667777 của Ngân hàng M mang tên Hoàng Thị T cho N đồng thời nhập thông tin tài khoản, mật khẩu và mã OTP theo đường link N gửi. Có được những thông tin trên, N đã chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản của chị T chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Số tiền chiếm đoạt được N đã chuyển đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “chaoco22”.

Vụ số 4: Ngày 21/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Thu H” (chưa rõ nhân thân) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Phạm Thị H, sinh năm 1991, HKTT: xã V, huyện B, thành phố P nhờ nhận giúp số tiền 5.000.000 đồng. Chị H đồng ý và gửi cho N số tài khoản 102002789182 mở tại Ngân hàng T mang tên chị H. N dùng số điện thoại 0969845963 tự xưng là em chị H gọi điện cho chị H hướng dẫn đăng nhập tài khoản ngân hàng, mật khẩu và mã OTP. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt số tiền 8.400.000 đồng từ tài khoản của chị H chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 5: Ngày 21/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “ChuotNobita” của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị

Nguyễn Thị L, sinh năm 1978, HKTT: xã C, huyện T, tỉnh H nhờ chị Lan cho số tài khoản ngân hàng để nhận hộ số tiền 10.500.000 đồng do một người bạn bên Nhật chuyển và chị L sẽ được nhận 500.000 đồng tiền công. Chị L đồng ý và gửi cho N số tài khoản 3504205134201 mở tại ngân hàng A. N gửi cho chị L 01 đường link và hướng dẫn chị L nhấn vào đường link đó đồng thời nhập tên truy nhập và mật khẩu tài khoản ngân hàng và mã OTP. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt của chị L số tiền 2.300.000 đồng từ tài khoản của chị L chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 6: Ngày 26/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Family” của anh Bùi Văn T, sinh năm 1989, HKTT: thôn K, xã L, huyện V, thành phố P giả danh chủ tài khoản nhắn tin qua ứng dụng Messenger với anh Trịnh Doãn P, sinh năm 1987, HKTT: xã T, huyện B, thành phố P nhờ anh P cho số tài khoản ngân hàng để nhận tiền hộ. Anh P đồng ý và gửi cho N số tài khoản 2107205370644 mở tại ngân hàng A. N gửi cho anh P 01 đường link và hướng dẫn anh P nhấn vào đường link đó để nhập thông tin tài khoản ngân hàng, mật khẩu đăng nhập và mã OTP. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt của anh P số tiền 650.000 đồng từ tài khoản của anh P chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 7: Ngày 27/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “NaHa” (chưa rõ lai lịch) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook với chị Đỗ Thị T, sinh năm 1974, HKTT: xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái) nhờ chị T cho số tài khoản ngân hàng để nhận hộ số tiền 5.000.000 đồng. Chị T đồng ý và gửi cho N số tài khoản 8704205096430 mở tại ngân hàng A. N gửi cho chị T 01 đường link và hướng dẫn chị nhấn vào đường link đó rồi nhập thông tin tài khoản ngân hàng và mật khẩu đăng nhập. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt của chị T số tiền 1.800.000 đồng từ tài khoản của chị T chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 8: Ngày 29/11/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “To” (chưa rõ lai lịch) giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, HKTT: xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh H nhờ chị T cho số tài khoản ngân hàng để nhận tiền từ nước ngoài chuyển về. Chị T đồng ý và cho số tài khoản 106005658838 mở tại ngân hàng T mang tên chị nhưng do tài khoản bị lỗi không nhận được tiền nên chị T đã mượn tài khoản ngân hàng số 107868710194 mở tại ngân hàng T của chị Ngô Thị O, sinh năm 1985, HKTT: xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh H để gửi cho N. N đã dùng số điện thoại 0969845963 giả danh nhân viên ngân hàng gọi điện cho chị T hướng dẫn đăng nhập thông tin tài khoản ngân hàng, mật khẩu, mã OTP vào đường link N gửi. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt từ tài khoản của chị O số tiền 5.900.000 đồng chuyển vào tài khoản Nguyễn

Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Gauhd20”.

Vụ số 9: Ngày 01/12/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Quyết T” (chưa rõ nhân thân, là bạn quen qua mạng xã hội) nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Đỗ Thị T, sinh năm 1990, HKTT: xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh H, nhờ chị T nhận hộ tiền. Do chị T không có tài khoản ngân hàng nên chị T nhắn số điện thoại của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990, HKTT: xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh H, là chồng chị T cho N. N liên hệ với anh T đồng thời nhắn tin với nội dung số tài khoản 19031431573028 mở tại ngân hàng T của anh T được cộng 5.000.000 đồng và gửi cho anh T 01 đường link để xác nhận nhận tiền. Sau đó N gọi điện hướng dẫn anh T vào đường link trên rồi nhập thông tin tài khoản ngân hàng, mật khẩu và mã OTP chuyển tiền. Sau khi có được những thông tin trên, N đã chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản của anh T chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Buonlon22”.

Vụ số 10: Ngày 01/12/2020, N sử dụng tài khoản facebook đã chiếm đoạt được tên “Zdevilz Mon” của anh Vũ Đức T, sinh năm 1993, HKTT: Hùng Vương, Hồng Bàng, P giả danh chủ tài khoản nhắn tin đến tài khoản facebook của chị Đặng Thị Hồng N, sinh năm 2000, HKTT: xã Kroong, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum, nhờ chị cho số tài khoản ngân hàng để nhận hộ số tiền 5.000.000 đồng. Chị N đồng ý và gửi cho N số tài khoản 1462205277526 mở tại ngân hàng A mang tên chị N. N đã gửi cho chị N 01 đường link và hướng dẫn chị N nhấn vào đường link đó đồng thời nhập thông tin tài khoản, mật khẩu và mã OTP chuyển tiền. Sau khi có được những thông tin trên, N chiếm đoạt số tiền 1.600.000 đồng từ tài khoản của chị N chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn K. Sau đó, N đã chuyển số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản đại lý cấp 1 game K nạp vào tài khoản “Buonlon22”.

Số tiền **Trần Đạo N** đã chiếm đoạt của 10 bị hại nêu trên là: **96.450.000** đồng. Số tiền sau khi chiếm đoạt được của các bị hại Trần Đạo N đã chuyển vào tài khoản số 19030986286011 của Ngân hàng T mang tên Phạm Thị H và tài khoản 102007109585 của Ngân hàng T mang tên Nguyễn Văn K, sau đó chuyển vào tài khoản đại lý cấp 1 game K để chơi game. Ngoài ra, N còn cho Bùi Ngọc H sử dụng tài khoản Nguyễn Văn K để chuyển tiền Hải chiếm đoạt được của 04 người bị hại là chị Nguyễn Thị H, anh Tô Minh C, anh Nguyễn Hữu C, anh Hà Đức Đ, do đó số tiền N đồng phạm với H là 36.100.000 đồng. Như vậy tổng số tiền N phải chịu trách nhiệm hình sự là: **132.550.000 đồng**.

Tại cơ quan điều tra Trần Đạo N, Bùi Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với tài khoản ngân hàng của đại lý game cấp 1 các đối tượng chuyển tiền chiếm đoạt được để mua điểm game là tài khoản 1014110440 mở tại ngân hàng V tên chủ tài khoản Mai Cao Thuong và tài khoản 1015633665 mở tại ngân hàng V tên chủ tài khoản Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là anh Mai Cao T, sinh ngày 15/7/1985, Địa chỉ: thôn Đại Du, xã Tây

Son, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, xác minh hiện anh T không có mặt tại địa P, không xác định nơi ở hiện tại; đối với tài khoản Phạm Thị Ha xác định chủ tài khoản là: Phạm Mạnh H, sinh ngày 19/3/1995, Địa chỉ: thôn Lâm Lang, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, xác minh tại Công an xã Châu Hóa xác định địa chỉ trên không có ai tên Phạm Mạnh H có thông tin như trên. Do đó ngày 25/6/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định số 06, 07 tách tài liệu liên quan đến các tài liệu trên để điều tra làm rõ sau.

Đối với đối tượng T (là chủ quán X game) nơi các đối tượng đổi tiền và điểm game, quá trình điều tra làm rõ đối tượng tên Trần Đại T, sinh năm 1985, HKTT: phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Quá trình xác minh T không có mặt tại địa P, đi đâu, làm gì không xác định được. Ngày 25/6/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định số 08 tách tài liệu liên quan để điều tra làm rõ sau.

Đối với những người bị hại khác theo trình bày của N, H đã chiếm đoạt tiền trước đó tuy nhiên các đối tượng không nhớ thông tin gì liên quan, ngày 08/01/2021 Cơ quan điều tra có đăng báo tìm kiếm những người bị hại liên quan đến vụ việc trên báo An ninh thủ đô, Công an nhân dân đến nay chưa có thêm ai đến trình báo, do đó ngày 25/6/2021 Cơ quan điều tra có Quyết định số 09 tách tài liệu liên quan xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với tài khoản Nguyễn Văn K, Phạm Thị H, Đặng Văn T quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976, HKTT: Khối 3, Thu Thủy, Cửa Lò, Nghệ An, chị Phạm Thị H, sinh năm 1978, HKTT: thôn Đồi, Yên Tế, Yên Đồng, Yên Mô, Ninh Bình, anh Đặng Văn T, sinh năm 1979, thôn 10, Việt Tiến, Vĩnh Bảo, P. Anh K, chị H, anh T trình bày quá trình sử dụng đã bị đối tượng chiếm đoạt số tài khoản trên, anh K, chị H hiện không còn sử dụng tài khoản, T sau khi bị hack đã lấy được mật khẩu. K, H, Tuyên không có quan hệ gì với N và H, không liên quan đến hành vi chiếm đoạt tiền của N và H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên T là người giúp N tạo đường link quá trình điều tra không xác định rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Về dân sự: Những người bị hại yêu cầu được bồi thường số tiền các đối tượng đã chiếm đoạt (đối với tiền phí chuyển tiền khi các đối tượng chiếm đoạt những người bị hại không yêu cầu). Đối với Bùi Ngọc H các người bị hại yêu cầu bồi thường như sau: anh Đặng Thế N 23.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị T 15.000.000 đồng, anh Trịnh Tuấn A 1.600.000 đồng, chị Cao Thị T 25.500.000 đồng, anh Phùng Kim C 16.500.000 đồng, anh Vũ Thạch V 5.300.000 đồng, anh Dương Đình Q 3.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.100.000 đồng, anh Tô Minh C 13.500.000 đồng, anh Nguyễn Hữu C 3.300.000 đồng, anh Hà Đức Đ 15.200.000 đồng.

Đối với Trần Đạo N các người bị hại yêu cầu bồi thường như sau: anh Nguyễn Cảnh C 25.000.000 đồng, chị Hoàng Thị Hải Y 40.800.000 đồng, chị Hoàng Thị T 5.000.000 đồng, chị Phạm Thị H 8.400.000 đồng, chị Nguyễn Thị L 2.300.000 đồng, anh Trịnh Doãn P 650.000 đồng, chị Đỗ Thị T 1.800.000

đồng, chị Nguyễn Thị T 5.900.000 đồng, anh Hoàng Văn T 5.000.000 đồng, chị Đặng Thị Hồng N 1.600.000 đồng.

Quá trình điều tra: Bị cáo Trần Đạo N, Bùi Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Trần Đạo N, Bùi Ngọc H về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, P tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo các Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung vụ án nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 290, các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đạo N mức án từ 27 đến 32 tháng tù. Áp dụng các điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 290, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bị cáo Bùi Ngọc H mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về dân sự: Bị cáo Trần Đạo N đồng phạm với bị cáo Bùi Ngọc H về hành vi chiếm đoạt tiền của 4 bị hại là chị Nguyễn Thị H, anh Tô Minh C, anh Nguyễn Hữu C, anh Hà Đức Đ. Tuy nhiên bị cáo Trần Đạo N chỉ cho bị cáo Bùi Ngọc H mượn tài khoản và không hưởng lợi gì. Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại cụ thể như sau:

Buộc bị cáo Bùi Ngọc H phải bồi thường cho những người bị hại số tiền đã chiếm đoạt. Cụ thể: anh Đặng Thế N 23.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị T 15.000.000 đồng; anh Trịnh Tuấn A 1.600.000 đồng; chị Cao Thị T 25.500.000 đồng; anh Phùng Kim C 16.500.000 đồng; anh Vũ Thạch V 5.300.000 đồng; anh Dương Đình Q 3.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H 4.100.000 đồng; anh Tô Minh C 13.500.000 đồng; anh Nguyễn Hữu C 3.300.000 đồng; anh Hà Đức Đ 15.200.000 đồng;

Buộc bị cáo Trần Đạo N phải bồi thường cho những người bị hại số tiền đã chiếm đoạt. Cụ thể: anh Nguyễn Cảnh C 25.000.000 đồng; chị Hoàng Thị Hải Y 40.800.000 đồng; chị Hoàng Thị T 5.000.000 đồng; chị Phạm Thị H 8.400.000 đồng; chị Nguyễn Thị L 2.300.000 đồng; anh Trịnh Doãn P 650.000 đồng; chị Đỗ Thị T 1.800.000 đồng; chị Nguyễn Thị T 5.900.000 đồng; anh Hoàng Văn T 5.000.000 đồng; chị Đặng Thị Hồng N 1.600.000 đồng

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone Xs màu vàng Gold và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 6/2020 Trần Đạo N và Bùi Ngọc H nảy sinh ý định thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền thông qua mạng internet. Trên trang Website: weebly.com, N được một nam thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân) tạo ra cho các đường link <https://quydoitoancau1.weebly.com>, <https://westernunionmobi.weebly.com>, liên kết với các địa chỉ email: chaydi102@gmail.com và chaybay2233@gmail.com của N; H tự tạo đường link <https://nhanchuyentien.weebly.com/banking.html> liên kết với email: nuocday100@gmail.com của H nhằm thu thập thông tin tài khoản ngân hàng của những người bị hại để chiếm đoạt tiền. N và H sử dụng những tài khoản facebook đã chiếm đoạt được quyền quản trị, sau đó nhắn tin với những người bạn của tài khoản facebook đó với nội dung nhờ nhận hộ tiền đồng thời gửi cho họ những đường link trên yêu cầu họ nhập thông tin số tài khoản, mật khẩu và các mã OTP để chuyển tiền. Sau khi những người bị hại thực hiện, những thông tin đó sẽ tự động chuyển về địa chỉ email đã liên kết của N và H. Cả hai sử dụng thông tin đó để chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của mình và sử dụng để mua điểm chơi game. Trong khoảng thời gian từ ngày 17/8/2020 đến ngày 02/12/2020, bằng thủ đoạn trên N và H đã chiếm đoạt được, cụ thể:

Bùi Ngọc H chiếm đoạt 11 vụ, trong đó của anh Đặng Thế N là 23.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị T là 15.000.000 đồng, anh Trịnh Tuấn A là 1.600.000 đồng, chị Cao Thị T là 25.500.000 đồng, anh Phùng Kim C là 16.500.000 đồng, anh Vũ Thạch V là 5.300.000 đồng, anh Dương Đình Q là 3.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị H là 4.100.000 đồng, anh Tô Minh C là 13.500.000 đồng, anh Nguyễn Hữu C là 3.300.000 đồng, anh Hà Đức Đ là 15.200.000 đồng. Tổng số tiền Hải đã chiếm đoạt là 126.000.000 đồng.

Trần Đạo N đã chiếm đoạt 10 vụ, trong đó của anh Nguyễn Cảnh C là 25.000.000 đồng, chị Hoàng Thị Hải Y là 40.800.000 đồng, chị Hoàng Thị T là 5.000.000 đồng, chị Phạm Thị H là 8.400.000 đồng, chị Nguyễn Thị L là 2.300.000 đồng, anh Trịnh Doãn P là 650.000 đồng, chị Đỗ Thị T là 1.800.000 đồng, chị Nguyễn Thị T là 5.900.000 đồng, anh Hoàng Văn T là 5.000.000 đồng, chị Đặng Thị Hồng N là 1.600.000 đồng. Ngoài ra Trần Đạo N còn cho Bùi Ngọc H sử dụng tài khoản do vậy là đồng phạm với Bùi Ngọc H chiếm đoạt của 04 người bị hại là chị Nguyễn Thị H, anh Tô Minh C, anh Nguyễn Hữu C, anh Hà Đức Đ với tổng số tiền là 36.100.000 đồng. Tổng số tiền Bị cáo Trần Đạo N phải chịu trách nhiệm hình sự là 132.550.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Trần Đạo N, Bùi Ngọc H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”, các bị cáo cố ý phạm tội trên 05 lần và đều lấy số tiền chiếm đoạt được làm nguồn sống chính, chiếm đoạt tài sản trị giá

trên 50.000.000 đồng do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, c, đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: cả 2 bị cáo đều khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đã tự khai báo các hành vi phạm tội chưa bị phát hiện do vậy cho các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Đạo N đã tự nguyện nộp số tiền là 60.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt theo quy định tại Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường của những người bị hại, không có ý kiến gì nên cần buộc các bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt những người bị hại theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và 589, 590 của Bộ luật Dân sự. Đối với số tiền 36.100.000 đồng, bị cáo Trần Đạo N là đồng phạm với bị cáo Bùi Ngọc H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H, anh Tô Minh C, anh Nguyễn Hữu C, anh Hà Đức Đ do bị cáo Bùi Ngọc H trực tiếp chiếm đoạt và sử dụng toàn bộ nên cần buộc bị cáo Bùi Ngọc H có trách nhiệm bồi thường toàn bộ.

Đối với tiền phí chuyển tiền khi các bị cáo chiếm đoạt, những người bị hại không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Bị cáo Trần Đạo N đã nộp cho chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm số tiền 60.000.000 đồng để thanh T tiền bồi thường cho các bị hại, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu.

[5] Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone Xs max màu vàng Gold và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen dùng vào việc phạm tội theo quy định tại các Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: các Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 290, Điều 38, Điều 58, các Điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điểm b Khoản 1 Điều 51 (áp dụng đối với bị cáo Trần Đạo N), Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố các bị cáo Trần Đạo N và Bùi Ngọc H phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, P tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

3. Xử phạt bị cáo Trần Đạo N 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2020.

4. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2020.

5. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Buộc bị cáo Bùi Ngọc H phải bồi thường cho anh Đặng Thế N 23.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị T 15.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trịnh Tuấn A 1.600.000 đồng; bồi thường cho chị Cao Thị T 25.500.000 đồng; bồi thường cho anh Phùng Kim C 16.500.000 đồng; bồi thường cho anh Vũ Thạch V 5.300.000 đồng; bồi thường cho anh Dương Đình Q 3.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị H 4.100.000 đồng; bồi thường cho anh Tô Minh C 13.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Hữu C 3.300.000 đồng; bồi thường cho anh Hà Đức Đ 15.200.000 đồng;

- Bị cáo Trần Đạo N có N vụ bồi thường cho anh Nguyễn Cảnh C 25.000.000 đồng; bồi thường cho chị Hoàng Thị Hải Y 40.800.000 đồng; bồi thường cho chị Hoàng Thị T 5.000.000 đồng; bồi thường cho chị Phạm Thị H 8.400.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị L 2.300.000 đồng; bồi thường cho anh Trịnh Doãn P 650.000 đồng; bồi thường cho chị Đỗ Thị T 1.800.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị T 5.900.000 đồng; bồi thường cho anh Hoàng Văn T 5.000.000 đồng; bồi thường cho chị Đặng Thị Hồng N 1.600.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Trần Đạo N đã nộp 60.000.000 đồng theo biên lai số 0024769 ngày 27/9/2021 của chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Số tiền 60.000.000 đồng nói trên được dùng để thanh T trả cho các bị hại mà bị cáo Trần Đạo N có N vụ bồi thường, cụ thể: trả cho chị Hoàng Thị T 5.000.000 đồng; trả cho chị Nguyễn Thị L 2.300.000 đồng; trả cho anh Trịnh Doãn P 650.000 đồng; trả cho chị Đỗ Thị T 1.800.000 đồng; trả cho chị Nguyễn Thị T 5.900.000 đồng; trả cho anh Hoàng Văn T 5.000.000 đồng; trả cho chị Đặng Thị Hồng N 1.600.000 đồng; trả cho chị Phạm Thị H 4.850.000 đồng; trả cho anh Nguyễn Cảnh C 12.500.000 đồng; trả cho chị Hoàng Thị Hải Y 20.400.000 đồng.

Bị cáo Trần Đạo N còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Cảnh C 12.500.000 đồng; bồi thường cho chị Hoàng Thị Hải Y 20.400.000 đồng; bồi thường cho chị Phạm Thị H 3.550.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng, bản 64G, số Imei 1: 353904109279782, Imei 2: 353904109119269; 01 điện thoại di động Iphone Xs max màu vàng Gold, Imei 357267098686748, lắp sim 0961144130 và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số Imei 353836080529399, lắp sim 0857246159. Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 237 ngày 26/7/2021.

7. Về án phí: bị cáo Bùi Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 6.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Trần Đạo N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.822.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa